

Số: 33/2019/QĐST- HNGĐ

N, ngày 12 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 38/2019/HNGĐ - ST ngày 07 tháng 10 năm 2019, giữa:

- **Chị Hoàng Thị K - Sinh năm 1990**

Nơi ĐKKHKT: Bản L, xã C, huyện N, tỉnh Sơn La. Là nguyên đơn.

- **A Mè Văn A- Sinh năm 1979**

Nơi ĐKKHKT: Bản L, xã C, huyện N, tỉnh Sơn La. Là bị đơn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 ,83 ,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị K và A Mè Văn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Mè Phong S sinh ngày 15/01/2009

và cháu Mè Hạnh P sinh ngày 27/02/2016 cho A Mè Văn A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Công nhận việc A Mè Văn A không yêu cầu chị Hoàng Thị K cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung : Không có

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị K tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2016/0001771 ngày 07/10/2019 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Sơn La, chị Hoàng Thị K được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

- *Đương sự (02);*
- *TAND Tỉnh (01);*
- *Viện kiểm sát nhân dân (02);*
- *Chi cục THA huyện (01);*
- *UBND xã C(01);*
- *Lưu hồ sơ vụ án(01).*

THẨM PHÁN

Tráng A Tếnh